

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 17 /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/5/2019
V/v: “Tranh chấp hôn nhân gia đình”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Anh Thơ và ông Trần Lộc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Hồng Bá - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu,
tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2019/TLST-
HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng
5 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2019/QĐST – HNGĐ ngày 22
tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: xóm T, xã QT, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng
mặt

Bị đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm Hoàng La Đ, xã DH, huyện D, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 12 năm 2018 và lời khai, biên bản
hòa giải tại tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc T trình bày: Anh và chị Hồ
Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện hợp pháp, có tìm hiểu,
có đăng ký kết hôn tại UBND xã QT, huyện Q, Nghệ An. Đăng ký kết hôn
ngày 18/11/2013. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, đầm ấm
bình thường nhưng được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn.
Nguyên nhân mâu thuẫn là do quá trình chung sống vợ phát sinh từ những mâu
thuẫn nhỏ đến mâu thuẫn lớn mà không hòa hợp được với nhau. Vợ chồng
không hợp tính, tính bất đồng trong quan điểm sống nên hay xích mích, xúc
phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn anh có trao đổi, nhận nhin để vợ chồng đoàn tụ, hòa
giải nhưng không có kết quả mà ngày càng trầm trọng thêm. Mâu thuẫn ngày
càng căng thẳng không thể hòa hợp được với nhau. Đến năm 2015 chị H về

nhà bố mẹ đẻ sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân nhau, cắt đứt mọi quan hệ đi lại, vì vậy nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện D giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hồ Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Hồ Thị H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng chị H vẫn vắng mặt, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc T, xử cho anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Hồ Thị H. Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không xem xét giải quyết. Về tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Hồ Thị H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Chị Hồ Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Hoàng La Đ, xã DH, huyện D, hiện chị H không có mặt tại nhà. Chị H không có địa chỉ cụ thể nhưng thỉnh thoảng có đi đi về về, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án về việc giải quyết vụ án theo quy định của tố tụng. Tại phiên tòa thứ nhất vào ngày 22 tháng 4 năm 2019 tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa nhưng chị Hồ Thị H vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng chị Hồ Thị H vẫn vắng mặt không có lý do. Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị H.

[3] Xét cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Hồ Thị H là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QT, huyện Q. Sau

khi kết hôn, vợ chồng về chung sống một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, Nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống nên hay va chạm, xúc phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng có trao đổi, hòa giải nhưng không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng thêm. Đến nay hai vợ chồng không còn đi lại, quan hệ gì với nhau. Tại phiên tòa hôm nay, anh T vắng mặt nhưng quá trình hòa giải và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Hồ Thị H, chị H vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị H đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc T, xử cho anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Hồ Thị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không xem xét giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 1 Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Hồ Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không xem xét giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không xem xét giải quyết.

- *Án phí:* Buộc anh Nguyễn Ngọc T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0000813 ngày 04/01/2019. Anh T đã nộp đủ án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Nguyễn Ngọc T, chị Hồ Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án;
- UBND xã QT;
- Các đương sự;
- Lưu sổ sơ;
- Lưu VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung